

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO BẰNG  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST  
Ngày 29/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bé Lan Phương

***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Lã Văn Luật

Ông Nông Văn Vụ

***Thư ký phiên tòa:*** bà Mã Thị Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST- HS ngày 12/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Đức T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29/6/1991 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12 phổ thông; Con ông: Hoàng Đức X - sinh năm 1964; Con bà: Chung Thị N - sinh năm 1968 (cùng trú tại: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Lâm Thùy L - sinh năm 1995 (đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 17/12/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 17/12/2020 tại khu vực Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng phát

hiện và bắt quả tang Hoàng Đức T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (T khai là Heroine), có khối lượng 0,15g (không phải một năm gam) được thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải chiếc quần T đang mặc.

- Tiền Việt nam 3.040.000đ (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn) thu giữ tại túi quần đằng sau bên phải chiếc quần T đang mặc.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc có số IM: 3592369068594176 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày 17/12/2020 tại Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Hoàng Đức T. Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi vỏ đựng bơm kim tiêm màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (T khai là Heroine), có khối lượng 0,86g (không phải tám sáu gam), thu giữ dưới bếp ga trong phòng trọ của T.

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 085008529 mang tên Hoàng Đức T.

Ngày 18/12/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 03 đối với vật chứng vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 11 ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “02 mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, Loại: Heroine”.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSTP ngày 01/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không trình bày ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Đức T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Hoàng Đức T, sinh năm 1991, HKTT: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", bắt ngày 17/12/2020; Mặt sau có chữ ký của những người tham gia (kèm Kết luận giám định số 11/GĐMT ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

Hoàn trả cho bị cáo:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số tiền 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Đức T, bắt ngày 17/12/2020 tại Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong (kèm Kết luận giám định tiền VNĐ số 242/KL-CAB, ngày 02/4/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (màn hình cảm ứng), điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Đức T (do máy hết pin không kiểm tra được số IMEI trong máy).

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 0850085529 mang tên Hoàng Đức T.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các bản tự khai, biên bản hỏi cung, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời nên ngày 17/12/2020, bị cáo đã đi tìm mua ma túy về sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Hồi 12 giờ 15 phút ngày 17/12/2020, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy

Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Đức T có hành vi mua bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,15g (*không phải một năm gam*) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đức T tại Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thu giữ được 0,86g (*không phải tám sáu gam*) Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Do vậy, tổng khối lượng Heroine của T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật là 1,01g (*một phẩy không một gam*) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong giai đoạn hiện nay của toàn xã hội; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và bán lại kiếm lời. Hành vi đó của bị cáo gây dư luận bất bình trong nhân dân; Vì vậy, việc đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Đức T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng do bị cáo không làm chủ được bản thân, đua đòi theo trào lưu, để rồi đi vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu

nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Hoàng Đức T, sinh năm 1991, HKTT: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", bắt ngày 17/12/2020; Mặt sau có chữ ký của những người tham gia (kèm Kết luận giám định số 11/GĐMT ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

Hoàn trả cho bị cáo:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số tiền 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Đức T, bắt ngày 17/12/2020 tại Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong (kèm Kết luận giám định tiền VNĐ số 242/KL-CAB, ngày 02/4/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Cao Bằng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (màn hình cảm ứng) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Đức T (do máy hết pin không kiểm tra được số IMEI trong máy).

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 085008529 mang tên Hoàng Đức T.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/4/2021 .

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Hoàng Đức T khai mua với một người đàn ông không quen biết vào ngày 17/12/2020 ở khu vực bến xe khách cũ thuộc phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Do không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, việc trao đổi mua bán ma túy không ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với đối tượng tên Q là người mua ma túy với T, qua quá trình điều tra xác minh tại xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng xác nhận không có đối tượng nào tên Quyết có biểu hiện sử dụng ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có căn cứ để xử lý.

Số heroine sau khi giám định xong không hoàn lại mẫu vật nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Đức T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 17/12/2020.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

**2. Về việc xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân "KX" vụ Hoàng Đức T, sinh năm 1991, HKTT: xóm N, xã H, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Chỗ ở: Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*", bắt ngày 17/12/2020; Mặt sau có chữ ký của những người tham gia (kèm Kết luận giám định số 11/GĐMT ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

Hoàn trả cho bị cáo:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số tiền 3.040.000 đồng (ba triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang của Hoàng Đức T, bắt ngày 17/12/2020 tại Tổ M, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong (kèm Kết luận giám định tiền VNĐ số 242/KL-CAB, ngày 02/4/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cao Bằng) vì không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để đảm bảo việc thi hành án.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc (màn hình cảm ứng) điện thoại cũ đã qua sử dụng của Hoàng Đức T (do máy hết pin không kiểm tra được số IMEI trong máy).

- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 085008529 mang tên Hoàng Đức T.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/4/2021 .

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Hoàng Đức T phải chịu 200.000<sup>d</sup> (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bế Lan Phương**